

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2023/HS-PT

Ngày: 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLPT-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo Phạm Đức Ch; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Phạm Đức Ch**, sinh năm: 1991, tại: Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 32/9E TTT, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn Út, sinh năm: 1963 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969; vợ: Đỗ Thị Trang U, sinh năm: 1995; có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2014, nhỏ nhất sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 04/8/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức Ch là đối tượng sử dụng ma túy đá từ năm 2019. Để có tiền sử dụng ma túy, Chung mua ma túy của đối tượng tên Cu Út (chưa rõ nhân thân, lai

lịch) khoảng 4-5 lần, mỗi lần 2.000.000đ để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 04/8/2022, Chung lấy một ít ma túy đá bỏ vào 02 gói nylon màu trắng, cuộn vào 01 khẩu trang màu đen cầm trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 49N5-9916 đi ra khu vực đường Trần Thái Tông, Phường 9, thành phố Đà Lạt, mục đích nếu có ai mua ma túy thì Chung bán. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Chung đến đoạn đường phía trước nhà 46 Trần Thái Tông thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Một khẩu trang màu đen bên trong có gói 02 gói nylon màu trắng trong hàn kín có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6S màu vàng có gắn sim số 0908.794.084; 01 Căn cước công dân mang tên Phạm Đức Ch; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen biển số 49N5-9916; số tiền Việt Nam: 6.410.000 đồng;

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Đức Ch tại 32/9E Trần Thái Tông, phường 10, Đà Lạt thu được: 01 túi nylon màu trắng trong hàn kín có chứa tinh thể màu trắng kích thước 8cm x 4cm; 01 cân điện tử màu đỏ trắng kích thước 9cm x 5cm x 2cm trên bề mặt có chữ Marllono; 01 kéo bằng kim loại dài 9cm; 01 ống hút màu xanh sọc trắng dài 8cm một đầu được cắt vát, một đầu được hàn kín; 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn ống hút màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu dạng bầu tròn hở; 01 chai nhựa màu trắng không có nắp (BL: 49-50)

Tại Kết luận giám định số 887/KL-KTHS ngày 09/8/2022, Phòng PC09 – Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,4095g loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể (M2) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5142g loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Quá trình điều tra xác định Phạm Đức Ch có 02 lần mua bán ma túy cụ thể như sau:

- Khoảng 9 giờ ngày 01/8/2022, Nguyễn Đình Tùng, sinh năm 1991, trú tại: thôn Đại Lỗ 1, xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng có đến nhà Chung chơi và hỏi mua 300.000đ ma túy đá. Chung đồng ý và lấy số ma túy Chung mua của Út tách ra một phần (không rõ khối lượng) gói vào túi nylon đưa cho Tùng. Tùng nhận ma túy và đưa cho Chung số tiền là 300.000đ (01 tờ 200.000đ và 01 tờ 100.000đ). Sau khi mua ma túy của Chung thì Tùng sử dụng một mình hết, còn Chung tiêu xài hết số tiền bán ma túy cho Tùng.

- Khoảng 14 giờ đến 15 giờ ngày 03/8/2022, Nguyễn Hoài Phi, sinh năm 1995, trú tại: 32/20 Trần Thái Tông, phường 10, Đà Lạt qua nhà Chung hỏi mua 200.000đ ma túy đá thì Chung đồng ý. Chung lấy số ma túy Chung mua của Út tách ra một phần (không rõ khối lượng) gói vào túi nylon đưa cho Phi. Phi nhận ma túy và đưa cho Chung 01 tờ 200.000 đồng rồi bỏ đi. Sau khi mua ma túy của Chung thì Phi sử dụng một mình hết, còn Chung tiêu xài hết số tiền bán ma túy cho Phi (BL: 66-72)

Người liên quan: Ông Mai Lập Đông, sinh năm: 1961, trú tại: La Bouye, Lạc Xuân, Đơn Dương, Lâm Đồng, là người cho Phạm Đức Ch mượn chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen biển số 49N5-9916. Quá trình điều tra xác định, ông Đông không biết bị cáo mượn xe để dùng làm phương tiện mua bán ma túy nên không có cơ sở xử lý đối với Mai Lập Đông. Ông Đông đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không yêu cầu gì thêm (BL: 82-85, 89).

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKSĐL-LĐ ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Phạm Đức Ch về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Đức Ch 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/5/2023, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Là đối tượng sử dụng ma túy và để có tiền sử dụng ma túy, Chung nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên Cu Út (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 04/8/2022, Chung lấy một ít ma túy đá bỏ vào 02 gói nylon màu trắng, cuộn vào 01 khẩu trang màu đen cầm trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 49N5-9916 đến khu vực đường Trần Thái Tông, Phường 9, thành phố Đà Lạt, mục đích nếu có ai mua ma túy thì Chung bán. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Chung đến đoạn đường phía trước nhà 46 đường Trần Thái Tông thì bị Công an thành phố Đà Lạt phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật. Ngoài ra, qua khám xét nơi ở của Chung Cơ quan điều tra còn phát hiện và thu giữ 01 gói ma túy, Phạm Đức Ch khai nhận số ma túy này là của Chung cất giữ mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác. Quá trình điều tra, Chung khai nhận đã nhiều lần bán ma túy, cụ thể, vào ngày 01/8/2022, bán cho Nguyễn Đình Tùng 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và vào ngày 03/8/2022, Chung bán cho Nguyễn Hoài Phi 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 887/KL-KTHS ngày 09/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong (M1) gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,4095g (*một phẩy bốn không chín năm gam*) loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon được niêm phong (M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5142g (*không phẩy năm một bốn hai gam*) loại Methamphetamine.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử Phạm Đức Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 09 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức án cấp sơ thẩm tuyên phạt tương xứng với hành vi phạm tội

của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đức Ch, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Ch phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Đức Ch 09 (*chín*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 04/8/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Đức Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND TP. Đà Lạt (04);
- VKSND TP. Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA TP. Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS TP. Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03); Nhà tạm giữ (01)
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

